

Số: **109/2020/QĐST-DS**

Nam Từ Liêm, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Điểm b Khoản 1 Điều 24, Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 88/2020/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Quân Đ (MB)

Trụ sở: Số 21 Cát Linh, phường Cát Linh, quận Đống Đa, TP.Hà Nội.

Đ diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đức – Chủ tịch hội đồng quản trị.

Pháp nhân Đ diện theo ủy quyền: Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hAg TMCP Quân Đ (MBAMC).

Trụ sở: Tầng G2, nhà B4 Kim Liên, đường Phạm Ngọc Thạch, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đ diện theo pháp luật: Ông Lê Quốc Ninh – Tổng Giám đốc (Theo Hợp đồng ủy quyền số 02/UQ.MB-MBAMC ngày 31/01/2019 giữa MB và MBAMC).

Đ diện theo ủy quyền: Bà Đinh Thị Lành – Phó Giám đốc Trung tâm

xử lý nợ Công ty MBAMC (Theo Văn bản ủy quyền số 1239/UQ-MBAMC ngày 12/3/2019).

Bà Lãnh ủy quyền lại cho Ông Khiếu Ngọc Sáng – Chuyên viên xử lý nợ Công ty TNHH Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng TMCP Quân Đ (Theo Văn bản ủy quyền số 3584/UQ-MBAMC ngày 25/5/2020).

- Bị đơn : Bà Trần Thúy V, sinh năm 1979

HKTT: CT, phường Tr, quận L, thành phố H

Nơi ở: Thôn Đ, xã Tr, huyện T, TP.H.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qua:

1/ Ông Trương QuAg H, sinh năm 1935 (đã chết)

2/ Ông Trương Đình Q, sinh năm 1960

3/ Cháu Nguyễn Đình A, sinh năm 2007

4/ Cháu Nguyễn A T, sinh năm 2013

5/ Cháu Nguyễn Cát T, sinh năm 2013

6/ Cháu Trương Đình Đ, sinh năm 2017

7/ Cháu Trương Đình Ph, sinh năm 2017

Cùng địa chỉ: Nơi ở: Thôn Đ, xã Tr, huyện T, TP.H.

Các cháu Nguyễn Đình A, Nguyễn A T, Nguyễn Cát T, Trương Đình Đ, Trương Đình Ph do bà Trần Thúy V và ông Trương Đình Q là người Đ diện hợp pháp.

II/ Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Bà Trần Thúy V xác nhận số tiền tạm tính đến ngày 03/9/2020 bà còn nợ Ngân hàng TMCP Quân Đ (MB) là:

1.1/ Theo HĐTD ngày 17/9/2015,

- Nợ gốc: 3.833.321.864 đồng.

- Lãi trong hạn: 31.258.211 đồng

- Lãi quá hạn: 585.499.194 đồng

Tổng: 4.450.079.269 đồng

1.2/ Theo HĐTD số 05/11/2015:

- Nợ gốc: 998.803.815 đồng;

- Lãi trong hạn: 2.959.077 đồng;

- Lãi quá hạn 110.271.409 đồng.

Tổng : 1.112.034.301 đồng.

*** Tổng cộng số tiền của hai hợp đồng:**

- Nợ gốc: 4.832.125.679 đồng

- Nợ lãi trong hạn: 34.217.288 đ;

- Lãi quá hạn: 695.770.603 đ.

Tổng : 5.562.113.570 đ.

2/ Thời hạn trả toàn bộ số nợ trên trong vòng 03 tháng kể từ ngày 01/12/2020 đến ngày 28/02/2021.

3/ Lãi suất: Các bên thỏa thuận sẽ thanh toán phần nợ lãi, tiền phạt phát sinh theo lãi suất quá hạn thỏa thuận tại các HĐTD đã ký và khế ước nhận nợ đã ký kể từ ngày 04/9/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

- Trường hợp bà V không trả được các khoản nợ trên và lãi phát sinh hoặc trả không đầy đủ thì ngân hàng TMCP Quân Đ có quyền làm đơn đề nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý phát mãi tài sản mà bà V thế chấp. Cụ thể tài sản bảo đảm là toàn bộ QSD đất và tài sản gắn liền với đất có diện tích 1.440m² đất tại thửa số 60, tờ bản đồ 19 tại thôn Khoá Mái, xã Đồng Trúc, huyện Thạch Thất, Hà Nội

- Toàn bộ số tiền thu được từ việc bán/xử lý tài sản bảo đảm được dùng để thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bà V với MB. Nếu số tiền thu được không đủ thanh toán hết khoản nợ thì bà V phải có nghĩa vụ trả hết các khoản nợ cho MB.

- Trong trường hợp phải xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ thì những người có tên trong sổ hộ khẩu và những người không có tên trong sổ hộ khẩu nhưng thực tế đang sinh sống trên nhà, đất đang thế chấp đều phải có nghĩa vụ thi hành án.

4/Án phí: Bà Trần Thúy V tự nguyện chịu toàn bộ 56.781.057 đồng (Năm mươi sáu triệu, bảy trăm tám mươi nghìn, không trăm năm mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Quân Đ (MB) số tiền 56.000.000 (Năm mươi sáu triệu) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009443 ngày 21/7/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, TP.Hà Nội.

III. Quyết định này có H lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục Ph thẩm.

IV. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời H thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân :

- TAD thành phố Hà Nội;
- VKSND Q.Nam Từ Liêm;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Chi cục THADS Q. Nam Từ Liêm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

PhA Thị Kim ThAh